

Ngày soạn: 03/2/2023

Ngày giảng: /2//2023

CHỦ ĐỀ 6: EM VỚI CỘNG ĐỒNG.

Tiết 62: GIAO TIẾP, ỨNG XỬ CÓ VĂN HÓA VÀ TÔN TRỌNG SỰ KHÁC BIỆT.

Yêu cầu cần đạt:

- *Thể hiện được hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa khi tham gia các hoạt động trong cộng đồng.
- *Tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người, không đồng tình với những hành vi kì thị giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.
- * Tham gia các hoạt động thiện nguyện, nhân đạo và vận động người thân, bạn bè tham gia.
- * Giới thiệu được những truyền thống đáng tự hào của địa phương mình.

I. MỤC TIÊU

1. Về năng lực

***Năng lực chung:**

*Xác định được mục tiêu, đề xuất được nội dung và phương thức phù hợp cho các hoạt động cá nhân và hoạt động nhóm.

*Dự kiến được nhân sự tham gia hoạt động và phân công công việc phù hợp với năng lực từng thành viên.

* Chỉ ra được những đóng góp của bản thân và người khác vào kết quả hoạt động, Rút ra được kinh nghiệm khi tham gia các hoạt động.

* **Năng lực riêng:** Làm chủ được cảm xúc bản thân thể hiện được cách giao tiếp, ứng xử phù hợp với tình huống.

2. Phẩm chất

*Yêu quê hương đất nước, nhân ái, trách nhiệm.

II. THIẾT BỊ DẠY HỌC VÀ HỌC LIỆU

1. Đối với giáo viên

Một số tình huống giao tiếp cho hs sắm vai, đáp án cho phần trả lời tình huống.

* Tìm hiểu một số hành vi giao tiếp ứng xử có VH và không có VH ở HS (Thông tư 06/2019 /TT- BGDDT về bộ quy tắc ứng xử trong trường học)

* Giấy nhớ các màu khác nhau, bút sáp, sáp màu, giấy A0, A4.

2. Đối với học sinh

- Một số tình huống giao tiếp đã gặp trong cộng đồng ,chuẩn bị theo yêu cầu của GV.
- Nghiên cứu trước các nội dung của chủ đề.

III. TIẾN TRÌNH DẠY HỌC

1. HOẠT ĐỘNG KHỞI ĐỘNG (2-3p)

a. Mục tiêu: Tạo tâm thế hứng thú cho học sinh và tích cực tham gia các hoạt động để hoàn thành nội dung bài học.

b. Tổ chức thực hiện:

- GV tổ chức cho HS chơi trò chơi *Đi tìm mảnh ghép*.

+ GV phát cho hs trong lớp các mảnh ghép đã chuẩn bị sau đó yêu cầu hs tìm người bạn trong lớp đang có một mảnh giấy màu khác ghép với mảnh ghép của mình để tạo thành một hình tròn vẹn(Vd hình ngôi sao, hình vuông....)

+ Cho các e chia sẻ niềm vui mà mình có được trong tuần(1 đến 2 hs)

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ và tham gia trò chơi.

- GV dẫn dắt HS vào hoạt động: *Trong cuộc sống hàng ngày chúng ta giao tiếp với bạn bè, thầy cô, người thân hoặc các mối quan hệ trong xã hội cần thể hiện được là người giao tiếp có văn hóa, biết tôn trọng sự khác biệt, biết đánh giá, nhìn nhận những hành vi nào là kì thị, chưa chuẩn mực, chúng ta cần tìm hiểu trong tiết học ngày hôm nay*

2. HOẠT ĐỘNG HÌNH THÀNH KIẾN THỨC (25-27p)

Hoạt động 1: Nhận diện hành vi giao tiếp , ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

a. Mục tiêu: HS nhận biết được những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và thái độ tôn trọng sự khác biệt giữa mọi người.

- Hs không đồng tình với những hành vi kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

b. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV chia HS thành các nhóm, yêu cầu HS xem 4 bức tranh minh họa trong SGK thảo luận, trao đổi theo câu hỏi gợi ý: <i>Em đồng tình hoặc không đồng tình với những hành vi giao tiếp, ứng xử nào trong các bức tranh? vì sao?</i> - GV hướng dẫn HS: + <i>Các nhóm thảo luận đưa ra ý kiến của mình về các hành vi giao tiếp trong 4 bức tranh(cử đại diện trình bày)</i> + <i>Hs trong lớp lắng nghe và nhận xét, bổ sung ý kiến.</i> + <i>Hs chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt mà em đã thực hiện.</i> - GV yêu cầu HS: <i>Nêu những điều rút ra được qua phân trình bày của các nhóm và cá nhân.</i> Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS thảo luận và đưa ra lời giải thích cho 4 bức tranh . -Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. + <i>Hs chia sẻ những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt mà em đã thực</i>	1. Nhận diện hành vi giao tiếp , ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt. - ứng xử có văn hóa là: tôn trọng, không kì thị về giới tính dân tộc, địa vị xã hội.

hiện. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ học tập GV đánh giá, nhận xét, chuẩn kiến thức, chuyển sang nội dung mới.	
---	--

Hoạt động 2: Tìm hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

a, Mục tiêu: HS nhận ra được những yếu tố hình thành nên văn hóa đặc trưng của mỗi người, từ đó có thái độ và hành vi tôn trọng sự khác biệt.

b. Tổ chức hoạt động:

HOẠT ĐỘNG CỦA GIÁO VIÊN - HỌC SINH	DỰ KIẾN SẢN PHẨM
Bước 1: GV chuyển giao nhiệm vụ học tập - GV cho hs làm việc cá nhân - GV chia HS thành 2 nhóm (ở 2 dãy của lớp) và yêu cầu các nhóm trả lời luân phiên - GV hướng dẫn HS trả lời các câu hỏi sau: + Kể lại những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa của người khác mà em đã từng thấy khi tham gia các hoạt động cộng đồng. + Xác định những điều nên và không nên làm khi tham gia các hoạt động cộng đồng để thể hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa. + Làm thế nào để thể hiện sự tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt. Bước 2: HS thực hiện nhiệm vụ học tập - HS đưa ra ý kiến cá nhân và thống nhất trong nhóm, phát biểu xây dựng ý kiến của nhóm. VD như khi sinh hoạt cộng đồng cần: mặc đúng trang phục quy định, đến đúng thời gian, không hò hét, chen lấn, xô đẩy.... + Những việc làm thể hiện sự tôn trọng, chấp nhận sự khác biệt là : có cái nhìn khách quan, không so sánh khả năng của mình với người khác, mở lòng với tất cả mọi người, luôn lắng nghe và quan tâm, chia sẻ sự đồng cảm, đặt mình vào hoàn cảnh của người khác - GV hướng dẫn, theo dõi, hỗ trợ HS nếu cần thiết. Bước 3: Báo cáo kết quả hoạt động và thảo luận - GV mời đại diện các nhóm trả lời. - GV mời HS khác nhận xét, bổ sung. Bước 4: Đánh giá kết quả, thực hiện nhiệm vụ	2. : Tìm hiểu những hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt. Giao tiếp, ứng xử có văn hóa là thể hiện sự hiểu biết về các phong tục, tập quán của đời sống xã hội nơi mình sinh sống. Cá nhân ứng xử có văn hóa sẽ tuân theo những chuẩn mực nhất định, hành động theo một số quy ước và yêu cầu đã được mọi người coi là thích hợp nhất.

học tập GV đánh giá, nhận xét các câu trả lời đúng của 2 nhóm, nhóm nào nhiều thì chiến thắng, GV tổng hợp và kết luận chuyển sang nội dung mới.	
---	--

HOẠT ĐỘNG 3: LUYỆN TẬP (7-10p)

Hoạt động 3: sắm vai thể hiện cách ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

a. Mục tiêu: HS vận dụng hiểu biết về ứng xử có văn hóa để đưa ra cách giải quyết các tình huống. Từ đó rèn luyện phẩm chất, thái độ hành vi ứng xử có văn hóa phù hợp trong cuộc sống.

b. Tổ chức thực hiện:

- GV chia HS thành 4 nhóm và yêu cầu HS thảo luận theo nhóm và phân công người sắm vai trong nhóm ở tình huống nhóm mình đảm nhận:

+ Nhóm 1: *Giải quyết tình huống 1 – SGK tr.42*

+ Nhóm 2: *Giải quyết tình huống 1 – SGK tr.42.*

+ Nhóm 3: *Giải quyết tình huống 2 – SGK tr.42*

+ Nhóm 4: *Giải quyết tình huống 2 – SGK tr.42*

- HS tiếp nhận, thực hiện nhiệm vụ:

+ Nhóm 1,2 (Tình huống 1): Ngày mùng 3 Tết, Hưng cùng bố mẹ và anh trai sang nhà bác Thúy chúc Tết. Ngày Tết mà nhà bác Thúy cũng không khác gì ngày thường vì không có hoa và đồ trang trí. Bác Thúy mời cả nhà ăn món chè lam nhưng Hưng nhất quyết từ chối rồi quay sang nói với anh trai “ Sao đồ như thế này mà bác ấy cũng mời khách trong ngày Tết nhỉ”.

+ Nhóm 2,3 (Tình huống 2) Nhà trường tổ chức cho học sinh tham quan một tỉnh miền núi. Lớp của bạn Long được giao nhiệm vụ chuẩn bị phương tiện trang phục và các tiết mục văn nghệ để giao lưu buổi tối với người dân địa phương. Bạn Huy nói “ Vùng trên này chắc người dân thích nhảy sạp, đốt lửa trại. Họ có thể không biết nhảy hip hop hay nhảy hiện đại nên chúng ta không cần chuẩn bị kĩ lưỡng đâu nhỉ”

+ HS lên sắm vai và xử lý tình huống

+ Cả lớp quan sát, theo dõi và nhận xét

+ Gọi một số hs nêu cảm nhận và những điều rút ra qua phần sắm vai của các nhóm

- GV nhận xét.

+ **Bình chọn cho các nhóm dựa trên tiêu chí: Vận dụng kiến thức đa học xử lý tình huống và xử lý hợp lý**

Người sắm vai diễn xuất hay, sáng tạo.

+ **Kết Luận:** Cá nhân ứng xử, giao tiếp có văn hóa không phải là xã giao bề ngoài mà cần thể hiện qua phép lịch sự, tôn trọng và hành vi đạo đức. Nền tảng của hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa là không kì thị về giới tính, dân tộc, địa vị xã hội.

4,HOẠT ĐỘNG VẬN DỤNG (3-5p)

Hoạt động 4: Thực hiện hành vi giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt của người khác.

a. Mục tiêu: HS vận dụng, mở rộng được hiểu biết về giao tiếp, ứng xử có văn hóa và rèn được kỹ năng ứng xử có văn hóa trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

- Lan tỏa được thông điệp về giao tiếp, ứng xử có văn hóa cho bạn bè, người thân.

b. Tổ chức thực hiện:

- GV hướng dẫn HS về nhà thực hiện những việc sau:

+ Thực hiện giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt trong các tình huống giao tiếp hàng ngày.

+ Xây dựng một thông điệp ngắn kêu gọi bạn bè và mọi người xung quanh giao tiếp, ứng xử có văn hóa và tôn trọng sự khác biệt.

Gợi ý: có thể là viết, vẽ, áp phích, tranh dán...

- GV tổng kết:

+ *Văn hóa giao tiếp ứng xử không chỉ ảnh hưởng đến cuộc sống hàng ngày mà còn ảnh hưởng đến nhân cách của con người vì cách ứng xử bộc lộ năng lực trí tuệ, khả năng tư duy và vốn văn hóa của mỗi người. Một số biểu hiện của hành vi giao tiếp, ứng xử không có văn hóa là thói quen đồ ỉ cho người khác và hoàn cảnh khách quan, không biết lắng nghe, có định kiến và phân biệt về giới tính, địa vị xã hội, dân tộc, tôn giáo.*

+ *Quan sát thái độ tham gia của hs để qua các hoạt động để kịp thời động viên khen ngợi các hs tích cực.*

5. Kế hoạch đánh giá (2-4 p)

Hình thức đánh giá	Phương pháp đánh giá	Công cụ đánh giá	Ghi chú
Đánh giá thường xuyên (GV đánh giá HS, HS đánh giá HS)	- Vấn đáp. - Kiểm tra thực hành,	- Các loại câu hỏi vấn đáp, bài tập thực hành.	

Hướng dẫn về nhà:

- Hoàn thành các nội dung của hoạt động vận dụng
- Tìm hiểu nội dung 2 của Chủ đề 6.
- Chuẩn bị một số đồ dùng quyên góp, tham gia công tác thiện nguyện, từ thiện.

KÍ DUYỆT CỦA TCM